

## BÁO CÁO

### **Kết quả việc quản lý, sử dụng kinh phí trích từ thu hồi qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước giai đoạn 2018-2022**

Để có cơ sở xây dựng Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định việc các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước theo khoản 3 Điều 112 của Luật Thanh tra 2022<sup>1</sup>, thực hiện nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao, Thanh tra Chính phủ đã chủ động có văn bản yêu cầu các bộ, ngành, địa phương báo cáo tình hình quản lý, sử dụng kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua thanh tra của các cơ quan thanh tra trong 05 năm (giai đoạn 2018-2022).

Thanh tra Chính phủ tổng hợp báo cáo việc quản lý, sử dụng kinh phí được trích của 21/21 bộ, cơ quan ngang bộ, 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương như sau:

#### **1. Về cơ sở pháp lý của việc quản lý, sử dụng kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra của các cơ quan thanh tra nhà nước:**

Căn cứ vào Luật Thanh tra 2010, ngày 22/9/2011, Chính phủ ban hành Nghị định số 86/2011/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra. Trong đó, tại Khoản 2 Điều 72 của Nghị định này, Chính phủ quy định: “*Các cơ quan thanh tra nhà nước được trích một phần số tiền từ các khoản thu hồi phát hiện qua thanh tra thực nộp vào ngân sách nhà nước để hỗ trợ nâng cao năng lực hoạt động thanh tra, tăng cường cơ sở vật chất và khen thưởng, động viên tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thanh tra*”.

Trên cơ sở của Nghị định số 86/2011/NĐ-CP, ngày 30/5/2012, Bộ trưởng Bộ Tài chính và Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành Thông tư liên tịch số 90/2012/TTLT-BTC-TTTP quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước. Sau hơn 4 năm thực hiện Thông tư này, Bộ Tài chính và Thanh tra Chính phủ đánh giá lại và thấy một số bất cập, vướng mắc.

Ngày 26/12/2016, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 327/2016/TT-BTC quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp

<sup>1</sup> Các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để hỗ trợ nâng cao năng lực hoạt động thanh tra, tăng cường cơ sở vật chất và khen thưởng, động viên tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thanh tra

vào ngân sách nhà nước (sau đây gọi là Thông tư 327).

Ngay sau khi Thông tư được ban hành, Thanh tra Chính phủ và các cơ quan thanh tra Bộ, ngành, địa phương đã quan tâm triển khai thực hiện. Hàng năm, trên cơ sở nguồn thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước, cơ quan thanh tra lập dự toán, báo cáo cơ quan tài chính xem xét, phân bổ kinh phí trích và quản lý, sử dụng theo quy định tại Thông tư 327.

## **2. Về đối tượng được trích một phần từ kinh phí thu hồi qua thanh tra thực nộp vào ngân sách nhà nước**

Đối tượng được trích một phần số tiền từ các khoản thu hồi phát hiện qua thanh tra thực nộp vào ngân sách nhà nước được quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 327 bao gồm: Thanh tra Chính phủ; thanh tra bộ, cơ quan ngang bộ (thanh tra bộ); Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Thanh tra tỉnh); Thanh tra sở; Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (Thanh tra huyện).

Theo quy định này, số biên chế của cơ quan thanh tra được hưởng theo cơ chế của Thông tư 327 ước tính là 18.242 người (theo số liệu thống kê năm 2020)<sup>2</sup>. Trong đó: Thanh tra Chính phủ: 680 người<sup>3</sup>; Thanh tra bộ: 2.216 người<sup>4</sup>; Thanh tra tỉnh: 2.481 người<sup>5</sup>; Thanh tra sở: 9.223 người<sup>6</sup>; Thanh tra huyện: 3.642 người<sup>7</sup>.

Về tài chính, Thanh tra Chính phủ, Thanh tra một số bộ<sup>8</sup>, Thanh tra tỉnh là đơn vị dự toán độc lập. Phần lớn cơ quan thanh tra bộ, Thanh tra sở, Thanh tra huyện không phải là đơn vị dự toán độc lập, kinh phí hoạt động được cấp chung với khối Văn phòng bộ, sở, huyện.

Ngoài các cơ quan thanh tra nói trên, còn có các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành tại một số bộ, địa phương với số lượng biên chế thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành khoảng 15.454 người<sup>9</sup>, không được hưởng cơ chế nguồn trích theo Thông tư 327.

## **3. Về việc quản lý, sử dụng kinh phí trích**

### **3.1. Nguồn kinh phí được trích**

Trong giai đoạn 2018-2022, thông qua hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, các cơ quan thanh tra đã phát hiện, xử lý vi phạm, thu hồi khoản tiền sai phạm về ngân sách nhà nước với tổng số tiền 15.960.551 triệu đồng<sup>10</sup> (bình quân là 3.192.110 triệu đồng/năm); được trích

<sup>2</sup> gồm: 225 TTV cao cấp, 3.346 TTV chính, 9.245 TTV và 5.324 công chức, viên chức, lao động hợp đồng khác

<sup>3</sup> 406 công chức (108 TTV cao cấp, 203 TTV chính, 95 TTV), 120 viên chức, 84 lao động hợp đồng.

<sup>4</sup> 68 TTV cao cấp, 757 TTV chính, 937 TTV và 454 công chức, viên chức và lao động hợp đồng khác

<sup>5</sup> 45 TTV cao cấp, 882 TTV chính, 1.159 TTV và 363 công chức, viên chức và người lao động khác

<sup>6</sup> 04 TTV cao cấp, 1.138 TTV chính, 4.814 TTV và 3.267 công chức, viên chức và người lao động khác

<sup>7</sup> 366 TTC chính và 2.240 TTV và 1.036 công chức, viên chức, người lao động khác

<sup>8</sup> như Thanh tra Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng, Bộ Xây dựng...

<sup>9</sup> trong đó ở Bộ, ngành là 13.501 người, ở địa phương là 2.047 người

<sup>10</sup> Số thu hồi thực nộp NSNN năm 2018: 5.192.518 triệu đồng; năm 2019: 4.199.375 triệu đồng; năm 2020: 1.583.928 triệu đồng; năm 2021: 2.627.170 triệu đồng; năm 2022: 2.357.560 triệu đồng;



1.902.631 triệu đồng<sup>11</sup> (bình quân là 380.526 triệu đồng/năm), chiếm tỷ lệ **12%** trên tổng số tiền thu hồi qua thanh tra đã nộp vào ngân sách nhà nước. Trong đó:

- Thanh tra Chính phủ thu hồi 7.501.575 triệu đồng<sup>12</sup>; được trích 568.000 triệu đồng (bình quân: 113.600 triệu đồng/năm).

- Thanh tra 11 bộ<sup>13</sup> thu hồi 3.045.613 triệu đồng; được trích: 261.152 triệu đồng (bình quân là 4.748 triệu đồng/bộ/năm)<sup>14</sup>.

- Thanh tra tỉnh thu hồi 5.413.363 triệu đồng; được trích: 1.073.479 triệu đồng (bình quân 214.696 triệu đồng/năm, 3.407 triệu đồng/địa phương/năm). Trong đó, *một số địa phương có nguồn trích cao*: (1) thành phố Hồ Chí Minh thu được 303.199 triệu đồng/năm, được trích 29.729 triệu đồng/năm; (2) thành phố Hà Nội thu được 61.779 triệu đồng/năm, được trích 8.222 triệu đồng/năm; (3) tỉnh Quảng Ninh thu được 26.922 triệu đồng/năm, được trích là 5.384 triệu đồng/năm. *Một số địa phương có nguồn trích thấp*: (1) tỉnh Hà Nam thu được 1.195 triệu đồng/năm, được trích là 523 triệu đồng/năm; (2) tỉnh Bình Phước thu được 2.569 triệu đồng/năm, được trích lại là 694 triệu đồng/năm; (3) tỉnh Ninh Thuận thu được 2.402 triệu đồng/năm, được trích 709 triệu đồng/năm.

- Thanh tra sở, thanh tra huyện: trừ Thanh tra Sở Tài chính và một số huyện, phần lớn thanh tra sở<sup>15</sup>, thanh tra huyện không có nguồn trích hoặc có nguồn trích thấp.

### **3.2. So sánh nguồn kinh phí trích với kinh phí NSNN cấp:**

Trong giai đoạn 2018-2022, các cơ quan thanh tra được ngân sách nhà nước cấp 9.329.160 triệu đồng, bình quân 1.865.832 triệu đồng/năm<sup>16</sup> để chi hoạt động thường xuyên, chủ yếu là tiền lương, bảo đảm chi hành chính, mua sắm trang thiết bị làm việc, sửa chữa tài sản.

So sánh nguồn kinh phí trích (5 năm 1.902.631 triệu đồng, bình quân 380.526 triệu đồng/năm) với nguồn ngân sách nhà nước cấp cho thấy: Nguồn kinh phí trích chiếm khoảng **20,39%** nguồn kinh phí ngân sách cấp cho các cơ quan thanh tra để chi hoạt động thường xuyên<sup>17</sup>. Nếu không có nguồn kinh phí trích thì cơ quan

<sup>11</sup> mỗi bộ, ngành, địa phương được trích 5.074 triệu đồng/năm

<sup>12</sup> Trong đó, năm 2018: 2.549.195 triệu đồng; năm 2019: 2.007.915 triệu đồng; năm 2020: 326.906 triệu đồng; năm 2021: 1.417.559 triệu đồng; năm 2022: 1.200.000 triệu đồng. Bình quân: 1.500.315 triệu đồng/năm

<sup>13</sup> Có 7 bộ không có số thu hồi (nguồn trích), gồm: Ngoại giao, Công an, Nội vụ, Y tế, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ; Ngân hàng nhà nước

<sup>14</sup> Thanh tra Bộ Tài chính có nguồn thu và được trích cao nhất, cụ thể: đã thu 536.916 triệu đồng/năm (năm 2018 là 612.958 triệu đồng; năm 2019: 1.137.024 triệu đồng; năm 2020: 381.586 triệu đồng; năm 2021: 382.957 triệu đồng; năm 2022: 170.056 triệu đồng), được trích bình quân là 30.000 triệu đồng/năm.

<sup>15</sup> cụ thể: Giao thông vận tải, Giáo dục đào tạo, Kế hoạch đầu tư, Thông tin truyền thông, Tài nguyên môi trường, Quy hoạch kiến trúc, Khoa học công nghệ, Văn hóa thông tin, Lao động thương binh xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Nội vụ, Tư pháp, Xây dựng, Công thương, Du lịch, Ban Dân tộc

<sup>16</sup> Số lượng công chức, viên chức và lao động được hưởng cơ chế trích là 13.156 người (cơ quan, đơn vị thanh tra không có kinh phí thu hồi qua thanh tra thì không báo cáo các chỉ tiêu liên quan, chiếm khoảng 72% số công chức, viên chức và người lao động hiện đang làm việc tại các cơ quan thanh tra), có quỹ tiền lương cấp bậc, chức vụ bình quân 1.147.985 triệu đồng/năm (7,3 triệu đồng/tháng/người)

<sup>17</sup> Năm 2018: 449.636 triệu đồng, chiếm 23,26% nguồn NSNN cấp; Năm 2019: 678.704 triệu đồng, chiếm 31,03% nguồn NSNN cấp; Năm 2020: 536.007 triệu đồng, chiếm 23,79% nguồn NSNN cấp; Năm 2021: 526.850 triệu đồng, chiếm 32,5% nguồn NSNN cấp; Năm 2022: 386.131 triệu đồng, chiếm 24,7% nguồn NSNN cấp.



thanh tra gặp nhiều khó khăn trong việc bảo đảm tài chính cho hoạt động của cơ quan thanh tra, nhất là các hoạt động mang tính đặc thù và có tính chất phức tạp trong công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

### **3.3. Việc sử dụng từ nguồn kinh phí trích**

Trong 05 năm 2018-2022, các cơ quan thanh tra đã sử dụng từ nguồn kinh phí trích 1.837.655 triệu đồng (bình quân là 367.531 triệu đồng/năm)<sup>18</sup> vào các nội dung sau:

- Chi phục vụ các hoạt động thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chi mua tin phục vụ việc xử lý thu hồi tiền vi phạm; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng: bình quân 187.442 triệu đồng/năm, chiếm 51% tổng kinh phí trích.

- Chi tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm, sửa chữa tài sản, máy móc, trang thiết bị, phương tiện làm việc, phương tiện đi lại phục vụ công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng: bình quân 58.424 triệu đồng/năm, chiếm 16% tổng kinh phí trích.

- Chi khen thưởng, khuyến khích, động viên các tập thể và cá nhân trong và ngoài cơ quan thanh tra đã tích cực phối hợp trong công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: bình quân 92.691 triệu đồng/năm, chiếm 25% tổng kinh phí trích.

- Chi bổ sung chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nghiệp vụ, tổ chức các đoàn đi học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước của các cơ quan thanh tra: bình quân 11.121 triệu đồng/năm, chiếm 3% tổng kinh phí trích.

- Chi nghiệp vụ đặc thù và các khoản chi khác cho công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: bình quân 17.853 triệu đồng/năm, chiếm 5% tổng kinh phí trích.

### **4. Đánh giá việc quản lý, sử dụng kinh phí trích**

Việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí trích từ khoản thu hồi thực nộp ngân sách nhà nước trong 5 năm qua đã được các cơ quan thanh tra triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật, hàng năm, cơ quan thanh tra đều lập dự toán, thanh toán, quyết toán theo quy định, có sự giám sát, kiểm tra, kiểm toán của cơ quan tài chính và Kiểm toán Nhà nước.

Thực tế, các cơ quan thanh tra đã sử dụng từ nguồn kinh phí trích 1.837 tỷ đồng (367 tỷ đồng/năm), chiếm khoảng 20,39% so với kinh phí chi thường xuyên do ngân sách nhà nước cấp cho cơ quan thanh tra. Nguồn kinh phí trích cho cơ quan thanh tra đã bù đắp được sự thiếu hụt của nguồn ngân sách nhà nước cấp chi theo định mức biên chế vì các cơ quan thanh tra là một trong 9 cơ quan trong khối Nội chính nên hoạt động có tính đặc thù, phức tạp, nhất là sự đấu tranh tiên quyết,

<sup>18</sup> số chưa sử dụng (28.168 triệu đồng) thì hủy dự toán, hoàn trả ngân sách theo quy định



quyết liệt trong công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo để chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước, giữ gìn kỷ cương phép nước, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, cụ thể như sau:

Thứ nhất, cơ quan thanh tra phải tổ chức các đoàn thanh tra (theo kế hoạch và đột xuất) để phòng ngừa, phát hiện xử lý vi phạm, tiêu cực, tham nhũng<sup>19</sup>. Với nguồn kinh phí được phân bổ theo định mức không đủ để tổ chức các đoàn thanh tra, vì cơ quan thanh tra phải thanh toán công tác phí, chi phí phương tiện, lưu trú dài ngày, bảo đảm cơ sở vật chất cho đoàn thanh tra, tránh phát sinh sự phụ thuộc vào các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan, nhằm bảo đảm cho hoạt động thanh tra được độc lập, khách quan.

Thứ hai, cơ quan thanh tra phải thực hiện nhiệm vụ công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, trong đó, phải bảo đảm các nhu cầu cho hoạt động tiếp công dân<sup>20</sup>; bảo đảm chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn và các lực lượng phối hợp tham gia đảm bảo an ninh, trật tự trong công tác tiếp công dân theo quy định của pháp luật.

Bên cạnh đó, cơ quan thanh tra còn phải tổ chức nhiều đoàn thanh tra, tổ công tác tiến hành kiểm tra, xác minh, tham mưu giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền, đồng thời, tổ chức các tổ công tác tiến hành kiểm tra, rà soát để tham mưu phương án giải quyết dứt điểm các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài theo các quyết định và văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ<sup>21</sup>, kế hoạch của Thanh tra Chính phủ<sup>22</sup> và các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, quy định của Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp. Đây là nhiệm vụ có tính chất đặc thù, có những vụ việc khiếu nại, tố cáo có tính chất phức tạp, có nhiều người tham gia và trải qua nhiều lần, nhiều năm thực hiện nhưng không dứt điểm, nay các cơ quan thanh tra phải dày công trong việc phối hợp với các cơ quan chức năng để kiểm tra, rà soát, tham mưu giải quyết.

Thứ ba, cơ quan thanh tra thực hiện nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng, như: hướng dẫn triển khai và kiểm tra việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng<sup>23</sup>; kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

<sup>19</sup> riêng Thanh tra Chính phủ phải tổ chức nhiều cuộc thanh tra đột xuất do Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chỉ đạo và Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao

<sup>20</sup> như Thanh tra Chính phủ phải bảo đảm cho hoạt động của Ban tiếp công dân Trung ương thuộc Thanh tra Chính phủ và các cơ quan Trung ương thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân tại 02 Trụ sở tiếp công dân Trung ương (Văn phòng Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Nội chính Trung ương, Văn phòng Quốc hội, Ban dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch Nước, Văn phòng Chính phủ).

<sup>21</sup> như Quyết định số 1849/QĐ-Thủ tướng Chính phủ ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ để chỉ đạo giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người phức tạp, kéo dài.

<sup>22</sup> như Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 về kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; Kế hoạch số 1910/KH-TTCTP ngày 29/10/2021 về rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài tại các cơ quan Trung ương

<sup>23</sup> công khai, minh bạch tổ chức, hoạt động ban hành, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn của cơ quan, tổ chức, đơn vị; thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác, cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt



trong cơ quan, tổ chức, đơn vị<sup>24</sup>; thực hiện nhiệm vụ phát hiện, xử lý tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng; thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trong thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; triển khai các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực...

Thứ tư, cơ quan thanh tra phải thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và nhân dân, góp phần quan trọng để thực hiện tốt pháp luật trên các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước của ngành thanh tra.

Thứ năm, do hoạt động thanh tra có tính chất phức tạp, đòi hỏi phải bảo đảm kinh phí để nâng cao năng lực hoạt động cho cơ quan thanh tra, tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật, phương tiện, trang thiết bị làm việc, khuyến khích, động viên cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để họ yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

#### **4. Khó khăn, vướng mắc:**

- *Về nguồn thu hồi qua thanh tra:* Số tiền thu hồi qua thanh tra của cơ quan thanh tra không ổn định và có xu hướng giảm qua các năm, không đồng đều trong các cơ quan thanh tra (nguồn thu hồi qua thanh tra chỉ tập trung ở Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ Tài chính, Thanh tra tỉnh, Thanh tra sở tài chính. Còn lại, ở một số bộ và nhiều cơ quan thanh tra sở, thanh tra huyện không có hoặc có nguồn thu hồi rất thấp<sup>25</sup>).

- *Về các khoản thu hồi được trích:* Các cơ quan thanh tra tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính đã được nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định. Tuy nhiên, số tiền xử phạt vi phạm hành chính chưa được quy định vào nguồn trích. Trên thực tế, các cơ quan thanh tra cần được sử dụng kinh phí từ nguồn xử phạt vi phạm hành chính để phục vụ cho nhiệm vụ này.

- *Về mức được trích:* Mặc dù phát hiện được nhiều vi phạm qua thanh tra nhưng số tiền đủ điều kiện để xác định là nguồn trích còn thấp. Nguyên nhân cơ bản

<sup>24</sup> Nhất là nhiệm vụ kiểm soát, xác minh tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng chống tham nhũng 2018, theo đó, Thanh tra Chính phủ kiểm soát tài sản, thu nhập của người giữ chức vụ từ Giám đốc sở và tương đương trở lên công tác tại Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, chính quyền địa phương, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan, tổ chức do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, doanh nghiệp nhà nước; người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập (sau đây gọi là người có nghĩa vụ kê khai) thuộc thẩm quyền quản lý của mình (khoản 1 Điều 30); Thanh tra tỉnh kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của chính quyền địa phương, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này (khoản 2 Điều 30). Bên cạnh đó, cơ quan thanh tra còn phải thực hiện nhiệm vụ xác minh tài sản, thu nhập theo quy định từ Điều 41 đến Điều 51 Luật Phòng chống tham nhũng 2018.

Quản lý, cập nhật bản kê khai tài sản, thu nhập; cung cấp bản kê khai, thông tin, dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập khi có yêu cầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền, xác minh tài sản, thu nhập và kiến nghị xử lý vi phạm quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập...

<sup>25</sup> do hoạt động của các cơ quan thanh tra bộ, thanh tra sở chủ yếu là thanh tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành, quy định về chuyên môn - kỹ thuật, quy tắc quản lý ngành, lĩnh vực của cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của bộ, sở; hoạt động của các cơ quan thanh tra huyện là giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nhiệm vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện



là do tỷ lệ thu hồi đạt thấp, việc nộp tiền vào ngân sách nhà nước gặp nhiều khó khăn, vướng mắc<sup>26</sup>.

Do số thu hồi được rất thấp, mặc dù tỷ lệ trích tính theo bậc thang khá cao (tối đa 30%, tối thiểu 10%) nhưng khoản tiền được trích từ nguồn thu hồi chưa đáp ứng được nhu cầu sử dụng, đặc biệt đối với thanh tra sở, thanh tra huyện<sup>27</sup>.

- *Về thủ tục trích nộp*: Do nguồn thu hồi qua thanh tra không đồng đều qua các năm. Hiện nay, ở nhiều hoạt động chi từ nguồn kinh phí trích là nguồn kinh phí không thực hiện tự chủ nếu không thực hiện hết sẽ bị thu hồi về ngân sách nhà nước, điều này gây khó khăn, bị động cho các cơ quan thanh tra trong điều hành và quản lý sử dụng kinh phí trích.

- *Về quản lý, sử dụng nguồn trích đối với thanh tra cấp sở*: theo quy định, Thanh tra Sở có con dấu và tài khoản riêng nhưng do không có cán bộ chuyên trách thực hiện nhiệm vụ kế toán, nên không được mở tài khoản riêng. Do đó, gặp khó khăn trong việc trích lại tiền từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra.

## 5. Kiến nghị, đề xuất

Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ và thanh tra các bộ, ngành, địa phương, Thanh tra Chính phủ tổng hợp và đề xuất như sau:

### 5.1. Về các khoản được trích (nguồn trích):

Đề nghị bổ sung thêm số tiền xử lý vi phạm hành chính thực nộp ngân sách nhà nước thì cơ quan thanh tra cũng được sử dụng làm nguồn trích để bảo đảm cho hoạt động phát hiện, xử lý vi phạm hành chính qua thanh tra đạt hiệu quả.

### 5.2. Về mức trích:

Đề nghị quy định mức trích theo tổng số tiền thực nộp vào Ngân sách nhà nước, giữ nguyên tỷ lệ được trích theo Thông tư số 327/2016/TT-BTC và có điều chỉnh khung bậc thang (số tiền thực nộp vào ngân sách nhà nước) cho phù hợp với thực tế, cụ thể như sau:

+ Thanh tra Chính phủ được trích 30% số tiền thực nộp đến 100 tỷ đồng/năm; được trích thêm 20% số tiền thực nộp từ trên 100 tỷ đồng đến 200 tỷ đồng/năm; được trích thêm 10% số tiền thực nộp từ trên 200 tỷ đồng/năm.

<sup>26</sup> Như: một số Chủ đầu tư dự án, công trình chưa bố trí được nguồn vốn để trả cho các nhà thầu đối với khối lượng công việc đã được nghiệm thu, nên dẫn đến việc thu hồi chậm, chưa kịp thời. Hiện nay, chưa có quy định về các chế tài cụ thể áp dụng với các đối tượng thanh tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan khi không hoặc chậm thực hiện kết luận thanh tra; việc quy định các biện pháp cưỡng chế thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra cũng chưa rõ ràng, điều này gây khó khăn trong việc thu hồi tiền sai phạm sau thanh tra.

<sup>27</sup> Do phải bù đắp chi phí phục vụ các đoàn thanh tra, như công tác phí, văn phòng phẩm, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác nên kinh phí chi khen thưởng khuyến khích hỗ trợ động viên công chức và người lao động trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và trong công tác phòng, chống tham nhũng chưa cao, chưa tạo được nguồn thu nhập tăng thêm, khen thưởng động viên, khuyến khích (tính bình quân đối với các cơ quan thanh tra có nguồn trích, bình quân mức chi tăng thu nhập là 226.000 đồng/người/tháng) và không đủ để chi tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm, sửa chữa tài sản, máy móc, trang thiết bị, phương tiện làm việc, phương tiện đi lại phục vụ công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng, trong điều kiện cơ sở vật chất, máy móc, thiết bị cơ quan hiện sử dụng từ nguồn kinh phí ngân sách được giao còn hạn hẹp, thời hạn sử dụng nhiều năm đã xuống cấp, chưa có điều kiện nâng cấp, mua sắm mới để phục vụ yêu cầu công tác



*(Theo quy định tại Thông tư 327 là “Được trích tối đa 30% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp đến 50 tỷ đồng/năm; được trích thêm tối đa 20% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 50 tỷ đồng đến 80 tỷ đồng/năm; được trích thêm tối đa 10% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 80 tỷ đồng/năm)*

+ Thanh tra Bộ, cơ quan ngang Bộ, Thanh tra ở cơ quan thuộc Chính phủ, Thanh tra trong cơ quan cơ yếu Chính phủ; Thanh tra Tổng cục, Cục thuộc Bộ và tương đương; Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được trích 30% số tiền thực nộp đến 20 tỷ đồng/năm; được trích thêm 20% số tiền thực nộp từ trên 20 tỷ đồng đến 30 tỷ đồng/năm; được trích thêm 10% số tiền thực nộp từ trên 30 tỷ đồng/năm.

*(Theo quy định tại Thông tư 327 là: Được trích tối đa 30% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp đến 10 tỷ đồng/năm; được trích thêm tối đa 20% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 10 tỷ đồng đến 20 tỷ đồng/năm; được trích thêm tối đa 10% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 20 tỷ đồng/năm).*

+ Thanh tra sở, Thanh tra quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương, Thanh tra tại đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt được trích 30% số tiền thực nộp đến 03 tỷ đồng/năm; được trích thêm 20% số tiền thực nộp từ trên 03 tỷ đồng đến 05 tỷ đồng/năm; được trích thêm 10% số tiền thực nộp từ trên 05 tỷ đồng/năm.

*(Theo quy định tại Thông tư 327 là: được trích tối đa 30% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp đến 2 tỷ đồng/năm; được trích thêm tối đa 20% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 2 tỷ đồng đến 3 tỷ đồng/năm; được trích thêm tối đa 10% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 3 tỷ đồng/năm).*

### **5.3. Về quản lý, sử dụng nguồn kinh phí trích:**

- Chi tăng cường công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan thanh tra.

- Chi tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm, sửa chữa tài sản, máy móc, trang thiết bị, phương tiện làm việc, phương tiện đi lại phục vụ công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

- Chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hội nghị, hội thảo; chi cho các đoàn đi học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước để nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan thanh tra.

- Chi khen thưởng, động viên các tập thể, cá nhân trong và ngoài cơ quan thanh tra có thành tích trong công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải



quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chi phúc lợi cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan thanh tra.

- Chi nghiệp vụ đặc thù và các khoản chi khác phục vụ công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Cho phép cơ quan thanh tra được chuyển nguồn kinh phí trích đã được phân bổ trong năm trước để tiếp tục sử dụng vào năm sau, nhằm bảo đảm quyền lợi và tính liên tục của cơ quan thanh tra, vì nhiều hoạt động của cơ quan thanh tra có tính đặc thù, triển khai trong năm nhưng sẽ kết thúc vào năm sau.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra của các cơ quan thanh tra.

Thanh tra Chính phủ trân trọng báo cáo./. *ĐHL*

Nơi nhận: *sh*

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng (để b/c);
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- Bộ Tư pháp; Bộ Tài chính
- Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo TTCP;
- Lưu: VT, Vụ KHTH (10). *20*

**KT. TỔNG THANH TRA  
PHÓ TỔNG THANH TRA**



**Đặng Công Huân**